

Phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông

NGUYỄN THANH PHƯƠNG*
PHẠM VĂN TRƯỜNG**
LƯU MINH TUẤN***

Tóm tắt

Dựa trên việc khảo sát 60 người dân địa phương và 40 khách du lịch tại địa bàn huyện Đắk Glong, nghiên cứu đã khái quát tiềm năng du lịch cộng đồng (DLCD) cũng như sự phát triển loại hình du lịch này tại huyện Đắk Glong. Kết quả nghiên cứu cho thấy, huyện Đắk Glong có tiềm năng lớn để phát triển DLCD đến từ tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên nhân văn phong phú. Khách DLCD của huyện Đắk Glong chủ yếu đến từ ngoài tỉnh Đắk Nông (chiếm 70,13%). Khách du lịch biết đến các điểm DLCD tại huyện Đắk Glong chủ yếu thông qua kênh bạn bè, gia đình (chiếm đến 74,54%); kênh internet (chiếm 45,1%). Kết quả cũng cho thấy, cảnh quan thiên nhiên đẹp, đặc biệt là các thác nước hùng vĩ là một trong những yếu tố quan trọng nhất giúp thu hút khách du lịch của các điểm DLCD hiện nay (chiếm 82,35% số người được khảo sát).

Từ khóa: du lịch, du lịch cộng đồng, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông

Summary

Based on a survey of 60 natives and 40 tourists in Dak Glong district, this study introduces the potential for community-based tourism (CBT) as well as the development of CBT in the district. Research results show that Dak Glong district has great potential for boosting CBT because of its abundant natural resources and human resources. Visitors participating in CBT mainly come from outside Dak Nong province (accounting for 70.13% respondents). Tourists know about CBT sites in Dak Glong district mostly through their friends and family (accounting for 74.54%) or internet channels (accounting for 45.1%). In addition, the beautiful natural landscape, especially the majestic waterfalls, is one of the most important factors attracting tourists to the current CBT sites (accounting for 82.35%).

Keywords: tourism, community-based tourism, Dak Glong district, Dak Nong province

GIỚI THIỆU

Theo Chi cục Thống kê huyện Đắk Glong (2020), Đắk Glong là huyện nằm về phía Đông Nam của tỉnh Đắk Nông, cách thị xã Gia Nghĩa 30 km theo hướng quốc lộ 28 với diện tích tự nhiên là 1.448,75 km². Được đánh giá có nhiều tiềm năng để phát triển DLCD, hướng tới cải thiện sinh kế cho người dân trên địa bàn Huyện, tuy nhiên hiện nay, sự phát triển của lĩnh vực này tại Đắk Nông nói chung, huyện Đắk Glong nói riêng vẫn chưa tương xứng với vị

trí, tiềm năng. Trước thực trạng trên, việc thực hiện nghiên cứu “Phát triển DLCD trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông” sẽ mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng, góp phần làm rõ tiềm năng, thực trạng phát triển DLCD tại huyện Đắk Glong, cũng như các giải pháp để thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực này trong thời gian tới.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp nghiên cứu tài liệu tại bàn được thực hiện thông qua việc tìm kiếm, chọn lọc và đánh giá tài liệu thứ cấp, bao gồm các nghiên cứu, văn bản pháp luật có liên quan, Niên giám Thống kê tỉnh

* TS., Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Nguyên

** ThS., Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Nguyên

*** Trung tâm Phát triển nông thôn Tây Nguyên

Ngày nhận bài: 02/9/2021; Ngày phản biện: 15/9/2021; Ngày duyệt đăng: 22/10/2021

BẢNG: LƯỢNG KHÁCH ĐẾN DU LỊCH TẠI HUYỆN ĐẮK GLONG GIAI ĐOẠN 2015-2019

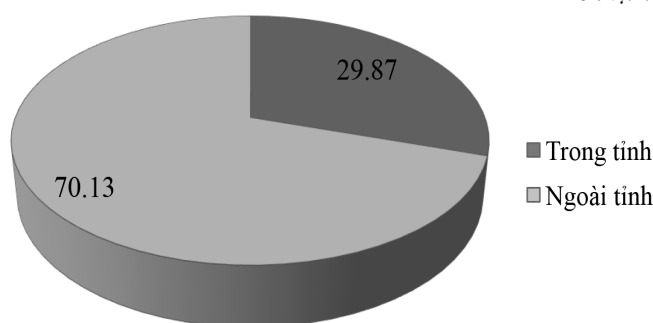
Đơn vị: Lượt người

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Khách du lịch nghỉ qua đêm	53.288	55.435	61.250	67.418	72.769
Khách trong ngày	38.769	52.691	68.538	80.237	85.681
Số lượt khách do các cơ sở lưu trú phục vụ	92.057	108.126	129.789	147.655	158.450
Số lượt khách do các cơ sở lữ hành phục vụ	110	112	115	123	174

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Niên giám Thống kê huyện Đăk Glong và Niên giám Thống kê tỉnh Đăk Nông

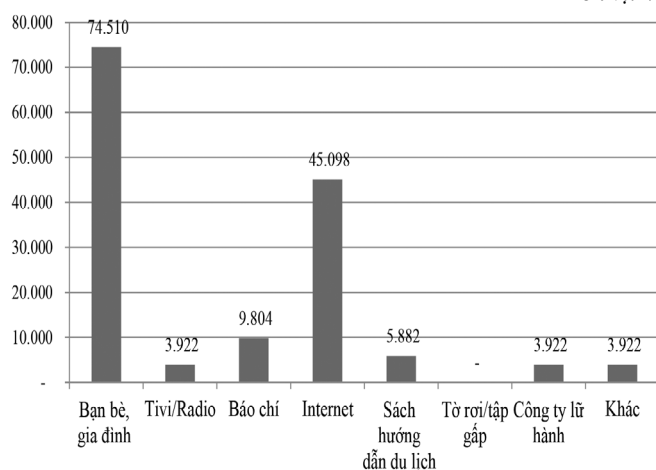
BIỂU ĐỒ 1: CƠ CẤU KHÁCH DU LỊCH CỦA LĨNH VỰC DLCĐ HUYỆN ĐẮK GLONG

Đơn vị: %



BIỂU ĐỒ 2: KÊNH TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC ĐIỂM DLCĐ HUYỆN ĐẮK GLONG

Đơn vị: %



Nguồn: Tổng hợp số liệu khảo sát, 2021

Đăk Nông, Niên giám Thống kê huyện Đăk Glong, một số nghiên cứu, các báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của huyện Đăk Glong.

Bên cạnh đó, để có dữ liệu sơ cấp, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 60 người dân địa phương và 40 khách du lịch tại địa bàn huyện Đăk Glong từ tháng 3-5/2021 bằng bảng hỏi được thiết kế sẵn để thu thập ý kiến đánh giá về DLCĐ ở huyện Đăk Glong.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tài nguyên DLCĐ của huyện Đăk Glong

Huyện Đăk Glong có nguồn tài nguyên thiên nhiên vô cùng phong phú để phục vụ cho phát triển DLCĐ, như: Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng, thác Gấu, thác Ngâm... Với những đặc điểm về điều kiện tự nhiên có được, đặc biệt là Khu bảo tồn thiên nhiên Tà Đùng, Đăk Glong được đánh giá có lợi thế rất lớn để phát triển loại hình du lịch sinh thái. Bên cạnh đó, Huyện cũng có tài nguyên nhân văn đa dạng, như: Chợ phiên của người H'Mong (thuộc xã Đăk Som); Chợ tình Đăk R'Măng Đăk Nông; các lễ hội truyền thống (Lễ cúng bến nước của người Châu Mạ, Lễ cúng Yang Koi, Lễ cúng bến nước của người M'Nông); các nghề thủ công truyền thống (nghề đan lát, dệt thổ cẩm...) cùng những nét văn hóa ẩm thực khá đặc sắc. Với những giá trị tài nguyên nhân văn có được, nguồn tài nguyên này đã tạo ra những lợi thế không nhỏ đối với sự phát triển DLCĐ của Huyện.

Thực trạng hoạt động DLCĐ của Huyện

Về số lượng khách du lịch đến Huyện Số liệu ở Bảng cho thấy, năm 2019, số lượt khách du lịch của huyện Đăk Glong đạt khoảng 158.450 người và đây cũng là lượng khách được các cơ sở lưu trú (kinh doanh du lịch) trong Huyện phục vụ. Ngoài ra, khách du lịch đến huyện Đăk Glong còn được cung cấp dịch vụ bởi các công ty lữ hành (chủ yếu là dịch vụ theo tour), tuy nhiên sự tham gia của các chủ thể này hiện nay còn khá hạn chế.

Bình quân trong giai đoạn 2015-2019, lượng khách du lịch đến Đăk Glong mỗi năm tăng thêm 14,54%, mức tăng trưởng khá cao. Xét theo cơ cấu khách du lịch đi - về trong ngày và khách có ở lại qua

đêm, giai đoạn 2015-2019, cả lượng khách đi về trong ngày và lượng khách ở lại qua đêm đều có xu hướng tăng lên, tuy nhiên lượng khách nghỉ lại qua đêm có mức tăng chậm hơn. Cụ thể, mức tăng bình quân mỗi năm của lượng khách ở lại qua đêm của huyện Đắk Glong bình quân đạt 8,1%, nhưng chỉ tiêu này đối với khách đi - về trong ngày lên tới 21,93%.

Về số khách DLCĐ

Số liệu khảo sát của nhóm tác giả cho thấy, tại thời điểm khảo sát (năm 2021), khách DLCĐ của huyện Đắk Glong chủ yếu đến từ ngoài tỉnh Đắk Nông (chiếm 70,13% trong tổng lượng khách du lịch đến tỉnh Đắk Nông), còn lượng khách nội tỉnh chỉ chiếm 29,87% (Biểu đồ 1).

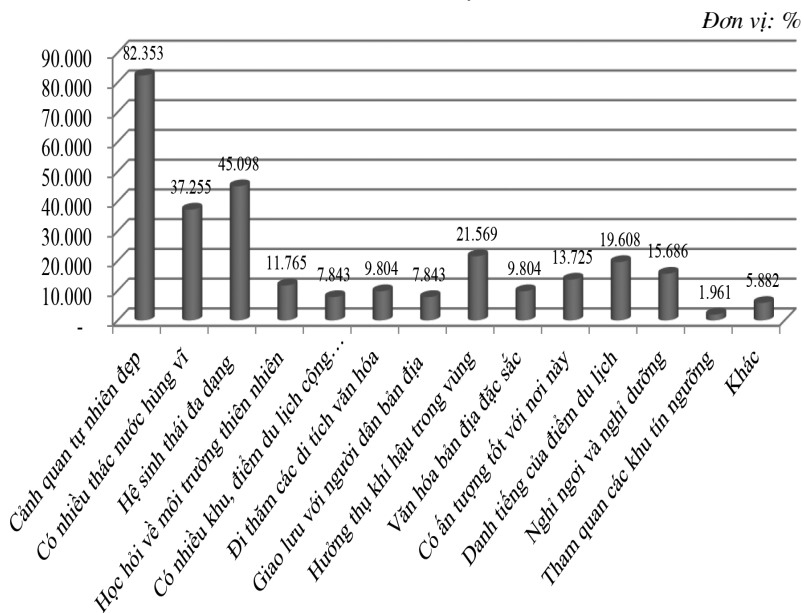
Về khía cạnh tiếp cận nhu cầu thị trường, số liệu ở Biểu đồ 2 cho thấy, những kênh có thể tiếp cận các nhu cầu của khách du lịch đến các điểm DLCĐ tại huyện Đắk Glong, như: đài truyền hình, truyền thanh, báo chí, internet, sách hướng dẫn du lịch, tờ rơi, tiếp cận nhờ các công ty lữ hành giới thiệu...

Cụ thể: Có 74,51% khách du lịch biết đến các địa điểm DLCĐ tại huyện Đắk Glong thông qua kênh bạn bè, gia đình; Con số này với kênh tivi/radio là 3,92%; Kênh báo chí là 9,8%; Kênh internet là 45,1%; Kênh sách hướng dẫn là 5,88%; Kênh các công ty lữ hành giới thiệu là 3,92%.

Về khía cạnh nhu cầu thị trường về các sản phẩm du lịch cụ thể, số liệu ở Biểu đồ 3 cho thấy, khách du lịch đến các điểm DLCĐ tại huyện Đắk Glong xuất phát từ các nhu cầu chủ yếu sau: (i) Muốn chiêm ngưỡng cảnh quan thiên nhiên đẹp (có 82,35% người được khảo sát); (ii) Có nhiều thác nước hùng vĩ (có 37,26% người được khảo sát); (iii) Muốn khám phá, tìm hiểu hệ sinh thái đa dạng của tỉnh Đắk Nông (có 45,10% người được khảo sát); (iv) Muốn tìm hiểu về môi trường thiên nhiên (có 11,77% người được khảo sát); (v) Danh tiếng của điểm du lịch (có 19,61% người được khảo sát); (vi) Muốn giao lưu với người dân bản địa (có 7,84% người được khảo sát); (vii) Muốn hưởng thụ khí hậu trong vùng (có 21,57% người được khảo sát)...

Kết quả trên cho thấy, cảnh quan thiên nhiên đẹp là yếu tố quan trọng nhất giúp thu hút khách du lịch của các điểm DLCĐ trên địa bàn huyện Đắk Glong hiện nay.

BIỂU ĐỒ 3: KÊNH TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC ĐIỂM DLCĐ HUYỆN ĐẮK GLONG



Nguồn: Tổng hợp số liệu khảo sát, 2021

KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, khách DLCĐ của huyện Đắk Glong chủ yếu đến từ ngoài tỉnh Đắk Nông (chiếm 70,13% số người được khảo sát). Khách DLCĐ biết đến các điểm DLCĐ tại huyện Đắk Glong chủ yếu thông qua kênh bạn bè, gia đình (chiếm đến 74,51% số người được khảo sát); kênh internet (chiếm 45,1% số người được khảo sát). Kết quả cũng cho thấy, cảnh quan thiên nhiên đẹp (chiếm 82,35% số người được khảo sát); các thác nước hùng vĩ (chiếm 37,26% số người được khảo sát); hệ sinh thái đa dạng của tỉnh Đắk Nông (chiếm 45,10% số người được khảo sát) là những yếu tố quan trọng giúp thu hút khách du lịch của các điểm DLCĐ hiện nay.

Một số đề xuất giải pháp

Từ kết quả nghiên cứu nói trên, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh DLCĐ phát triển hơn nữa trên địa bàn huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông như sau:

Một là, chính quyền Huyện cần thực hiện quy hoạch chi tiết về phát triển DLCĐ, đặc biệt là quy hoạch về đất đai để định hướng và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư du lịch nói chung, DLCĐ nói riêng.

Hai là, thực hiện hiệu quả hoạt động bảo vệ các tài nguyên thiên nhiên có giá trị phục vụ du lịch, như: các khu bảo tồn thiên nhiên, diện tích rừng đầu nguồn của các thác nước hay các diện tích rừng khác...

Ba là, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch. Cộng đồng kinh doanh du lịch huyện Đắk Glong cần cải thiện chất lượng và phát triển các dịch vụ mới nhằm tạo sức hấp dẫn cho khách du lịch, như:

- Bảo vệ và phục dựng các giá trị văn hóa truyền thống như: các nghề thủ công truyền thống, lễ hội truyền thống, nhà truyền thống...

- Sản phẩm quà lưu niệm tại homestay: Cần khai thác sản phẩm các nghề thủ công truyền thống, như: nghề đan lát, mây, tre, dệt thổ cẩm... để tạo ra các sản phẩm lưu niệm phục vụ cho khách du lịch. Các sản phẩm lát, mây, tre nên có kích thước nhỏ, gọn, hình dáng và kiểu mẫu đa dạng và cần có logo và slogan chính thức trên sản phẩm của nghề thủ công truyền thống.

- Thiết kế thêm chương trình để du khách trực tiếp tham gia thực hành sản xuất các hàng thủ công, như: “một ngày làm thợ dệt”, “trở thành đầu bếp địa phương”... qua các hoạt động, như: dệt vải, may đồ thổ cẩm, làm rổ, gùi, hái thảo dược, tham gia trồng cây thuốc, học cách chế biến món ăn hoặc bào chế thuốc, học cách chăm sóc sức khỏe và làm đẹp từ các loại thảo dược...

- Phát triển thêm các loại hình du lịch nông nghiệp. Theo đó, khách du lịch có thể đến tham quan những mô hình sản xuất nông nghiệp đặc thù, có thể thưởng thức những sản phẩm do hoạt động sản xuất nông nghiệp tạo ra, cũng như trực tiếp tham gia trực tiếp vào các khâu của quá trình sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện liên kết với các cơ sở kinh doanh du lịch khác để tạo thành chuỗi các sản phẩm, dịch vụ du lịch địa phương. Việc này một mặt tạo ra sự đa dạng các sản phẩm, dịch vụ du lịch cho khách hàng; mặt khác, sẽ tạo ra hiệu ứng quảng cáo cho các sản phẩm, dịch vụ tham gia liên kết.

Bốn là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kinh doanh du lịch. Cụ thể là:

- Hỗ trợ đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLCĐ thông qua việc tổ chức các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn các chương trình về quản lý nhân sự, xây dựng thương hiệu - phát triển thị trường, quản lý kinh doanh, chế biến món ăn, hướng dẫn khách du lịch...

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực dài hạn, trung hạn và kế hoạch phát triển nguồn nhân lực từng năm.

- Có chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài để tuyển dụng được nguồn nhân lực có chất lượng cao, đặc biệt là ở khâu quan trọng, như: phát triển thị trường, nấu ăn...

Năm là, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất phục vụ du lịch. Cụ thể là:

- Phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng công cộng như: hệ thống đường giao thông đến các điểm du lịch, đầu tư hệ thống điện, nước tại các khu vực kinh doanh du lịch cũng như khu vực quy hoạch kinh doanh du lịch...

- Đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp các công trình cảnh quan nhân tạo phục vụ du lịch.

- Đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp chất lượng hệ thống phòng lưu trú để phục vụ du khách nghỉ ngơi trong ngày và nghỉ lại qua đêm.

- Nâng cấp hệ thống các công trình vệ sinh, bảo đảm luôn sạch sẽ, tiện nghi.

Sáu là, đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, xây dựng thương hiệu. Cụ thể cần:

- Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu đối với các sản phẩm du lịch do mình sản xuất ra, đặc biệt là đối với các sản phẩm lưu niệm khách hàng có thể lưu giữ trong thời gian dài.

- Quảng cáo sản phẩm du lịch đến khách hàng qua các phương tiện truyền thông, như: đài truyền hình, đài phát thanh, internet (website, mạng xã hội)...

- Tìm kiếm và liên kết hợp tác với các cơ sở lữ hành trong và ngoài Tỉnh để được hỗ trợ trong khâu tìm kiếm khách hàng.

- Tận dụng các sự kiện do cơ quan quản lý nhà nước hỗ trợ tổ chức hoặc các chương trình hỗ trợ tiếp cận thị trường khác... □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND huyện Đắk Glong (2018, 2019, 2020). *Báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng các năm, từ năm 2018 đến năm 2020*
2. Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông (2021). *Niên giám Thống kê tỉnh Đắk Nông năm 2020*, Nxb Thống kê
3. Chi cục Thống kê huyện Đắk Glong (2021). *Niên giám Thống kê huyện Đắk Glong năm 2020*
4. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2016). *Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch miền núi: Nghiên cứu điển hình tại Sa Pa, Lào Cai*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
5. Phạm Xuân Phú và cộng sự (2021). *Nghiên cứu phát triển du lịch dựa vào cộng đồng ở xã Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, Trường Đại học An Giang
6. Lê Quang Trực và cộng sự (2021). *Tiềm năng và giải pháp phát triển DLCĐ tại vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng*, *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, số 285, tháng 3/2021